

Bản án số: 36/2019/HSST
Ngày 03 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Huy Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khiển.

Ông Sa Văn Khuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Thanh Nghị - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Tạ Hữu Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Trần Ngọc H**, tên gọi khác: không; sinh ngày 07/11/1981 tại V, Phú Thọ; Nơi cư trú: Tổ, phường C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông: Trần Ngọc H1 và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Nguyễn Thị Thu H2 và có 02 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013); Tiền sự: Không; có 02 tiền án: Ngày 12/11/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 33 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (ra trại ngày 21/5/2016, chưa thực hiện trách nhiệm bồi thường dân sự); Ngày 29/6/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt 16 tháng tù về tội Đánh bạc (chưa chấp hành); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2018 đến nay, có mặt.

2. **Phạm Ngọc Kh**, tên gọi khác: không; sinh ngày 05/10/1987 tại V, Phú Thọ; Nơi cư trú: Tổ ..., phường N, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông: Phạm Văn Minh và bà Trần Thị B; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; có 01 tiền án: Ngày 08/4/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 05 năm tù về tội Cướp giật tài sản;

Về nhân thân:

- Ngày 27/7/2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội Cướp tài sản.

- Ngày 18/01/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản.

- Ngày 18/12/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2018 đến nay, có mặt.

3. **Nguyễn Văn T**, tên gọi khác: không; sinh ngày 20/10/1986 tại V, Phú Thọ; Nơi cư trú: Tổ ..., phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông: Nguyễn Văn Hoi (đã chết) bà Nguyễn Thị Nhâm; có vợ là Nguyễn Thị Thu H3 và 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2018 đến nay, có mặt.

* **Người bào chữa cho bị cáo Trần Ngọc H:** Ông Trần Minh Huân, Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Trần Huân - Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

*** Các bị hại:**

1. Công ty TNHH Vàng bạc Trk, địa chỉ: Số 282 đường Chu Văn Thịnh, tổ 12, phường Cl, thành phố S, tỉnh Sơn La - Đại diện theo pháp luật là bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1957 (*có mặt*).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Công ty TNHH Vàng bạc Trk: Ông Đàm Mạnh HH5 - Luật sư của Trung tâm tư vấn pháp luật và bảo trợ tư pháp cho người nghèo và người dân tộc thiểu số tỉnh Sơn La (*có mặt*).

2. Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm: 1982; Nơi cư trú: Số 282 đường Chu Văn Thịnh, tổ 12, phường Cl, thành phố S, tỉnh Sơn La (*vắng mặt*).

3. Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm: 1995; Nơi cư trú: Số 282 đường Chu Văn Thịnh, tổ 12, phường Cl, thành phố S, tỉnh Sơn La (*vắng mặt*).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Trần Ngọc H1, sinh năm 1955; Nơi cư trú: tổ, phường C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (*có mặt*).

2. Chị Nguyễn Thị Thu H2, sinh năm 1985; Nơi cư trú: tổ..., phường C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (*có mặt*).

3. Chị Nguyễn Thị Thu H3, sinh năm 1987; Nơi cư trú: .., phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (*có mặt*).

4. Anh Nguyễn Thế Ng, sinh năm 1992; Nơi cư trú: ..., phường C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (*vắng mặt*).

*** Người làm chứng:**

1. Chị Đặng Thị H4, sinh năm 1972; Trú tại:, phường Cl, thành phố S, tỉnh Sơn La (*có mặt*).

2. Anh Nguyễn Đăng Trung, sinh năm 1970; Trú tại: Sn, phường Cl, thành phố S, tỉnh Sơn La (*vắng mặt*).

3. Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1981; Trú tại: Tổ ..., phường Cl, thành phố S, tỉnh Sơn La (có mặt).

4. Nguyễn T Đ, sinh năm 1999; Trú tại: Tổ..., phường Cl, thành phố S, tỉnh Sơn La (vắng mặt).

5. Chị Tòng Thị Hải Q, sinh năm 1992; Trú tại: Bản P, phường Cl, thành phố S, tỉnh Sơn La (vắng mặt).

6. Chị Bùi Thị B, sinh năm 1991; Trú tại: Tổ .., phường Cl, thành phố S, tỉnh Sơn La (vắng mặt).

7. Ông Trần Việt Linh, sinh năm 1973; Trú tại: Tổ ., phường Cl, thành phố S, tỉnh Sơn La (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20h12 ngày 20/9/2018, Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Trật tự xã hội (PC02) Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Công an thành phố S làm nhiệm vụ tại Tổ 12, phường Cl, thành phố S phát hiện, bắt quả tang Trần Ngọc H, sinh năm 1981 và Nguyễn Văn T, sinh năm 1986 đều trú tại thành phố V, tỉnh Phú Thọ về hành vi Cướp tài sản tại Cửa hàng Vàng Bạc Trk. Quá trình bắt giữ, các đối tượng khai nhận: Trần Ngọc H là người chủ mưu, khởi xướng và chuẩn bị vũ khí, công cụ hỗ trợ đồng thời rủ Phạm Ngọc Kh, Nguyễn Văn T đến Cửa hàng Vàng Bạc Trk thuộc Tổ 12, phường Cl, thành phố S để cướp tài sản (vàng, bạc) tại cửa hàng. Khi các đối tượng đang dùng vũ khí, công cụ hỗ trợ khống chế nhân viên cửa hàng mục đích để cướp tài sản thì bị chống trả quyết liệt và tri hô mọi người. Các đối tượng đã bỏ chạy, thì bị Tổ công tác khống chế, bắt giữ, Phạm Ngọc Kh bỏ chạy đến xã N, huyện MS, tỉnh Sơn La thì bị bắt giữ.

Quá trình bắt quả tang, đã tạm giữ một số đồ vật tài sản, cụ thể:

- Đối với Trần Ngọc H: 01 nhẫn kim loại màu trắng; 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng; 01mặt dây chuyền hình chữ nhật màu vàng đen; 01 đôi găng tay vải màu trắng, cổ màu xanh; 01 chìa khóa xe ô tô có cả chìa cơ và nút điều khiển và 4.635.000đ.

- Đối với Nguyễn Văn T: 01 giấy phép lái xe số 250171016739 mang tên Nguyễn Văn T; 2.505.000đ; 01 ví giả da màu đen trong có 03 viên kim loại màu vàng có lỗ, 01 khối kim loại màu vàng hình con cá có lỗ và 01 mặt dây chuyền hình vuông bằng kim loại màu vàng; 01 đôi găng tay vải len màu xám; 01 súng bắn điện vỏ nhựa màu đen số hiệu BFQ2002 30KV và 02 cục đạn phóng điện chưa sử dụng và 01 sim điện thoại Viettel.

- Đối với Phạm Ngọc Kh: 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen có mã số 871072, bên trong có hộp tiếp đạn chứa 14 viên đạn kim loại hình tròn; 01 bình xịt hơi cay màu đen; 01 con dao găm dài 20cm, cán dao bằng kim loại dài 10cm; 01 đôi găng tay bằng len màu xanh; 01 khẩu trang màu xanh; 01 mũ lưỡi trai màu đen; 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu đen; 01 túi giả da màu đen, có dây đeo; 01 kính râm màu vàng; 01 đôi găng tay bằng len màu trắng và 12.710.000đ.

Sau khi xảy ra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La và các đơn vị có liên quan tiến hành khám nghiệm hiện trường tại Cửa hàng Vàng Bạc Trk thuộc số 282, đường Chu Văn Thịnh, Tổ 12, phường CI, thành phố S. Kết quả khám nghiệm hiện trường đã phát hiện và thu giữ: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet Captiva màu đen biển kiểm soát 29A - 870.70; 03 đoạn tuýp sắt; 02 vật nhựa màu đen; 02 đoạn dây kim loại màu đen một đầu gắn trụ bằng kim loại màu vàng dài 2,3cm, đường kính 0,3cm; 03 chiếc dép; 56 viên bi kim loại; 02 chiếc kính râm; 02 con dao nhọn; 01 vỏ bao dao vải đen; 03 mũ lưỡi trai; 01 ba lô rằn ri màu xanh, xám; 01 túi du lịch màu đỏ, xám bên trong có: 02 bộ tóc giả màu đen; 02 bộ mặt nạ da người bằng cao su, phần yếm cổ dài 25cm; 03 cuộn dây dù màu trắng; 59 sợi lạt nhựa rút; 01 đôi găng tay len trắng; 01 cuộn băng dính; Các mảnh kính vỡ; 01 tay nắm cửa thủy lực và 01 ổ khóa kinh thủy lực hình bán nguyệt, đường kính 10cm.

Kiểm tra chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet Captiva màu đen biển kiểm soát 29A - 870.70 đã phát hiện và thu giữ: 25 viên nén màu xanh; 575.000đ; 01 điện thoại Samsung màu trắng có ốp màu trắng; 01 điện thoại Samsung galaxy S8; 01 điện thoại Samsung màu đen; 01 điện thoại Nokia màu xám; 01 điện thoại Iphone màu trắng; 01 vòng hạt màu đen; 01 túi da màu đen trong có: 01 vòng hạt màu trắng; 11 vòng kim loại màu trắng dạng lắc tay; 30 vòng kim loại màu trắng dạng vòng cổ; 01 hộp nhựa có nhãn hiệu Xyliton; 01 cục nhựa màu đen; 01 tờ giấy A5, một mặt trắng, một mặt có chữ được gấp làm 8 lần; 05 chai nhựa màu trắng, bên trong chứa chất lỏng màu trắng; 01 túi khăn ướt y tế nhãn hiệu “Hồng Phúc”; 01 túi nilon nhãn hiệu watersilk màu hồng; 01 túi giấy nhãn hiệu “Danisa” bên trong có 02 túi nilon màu đỏ đựng: 02 miếng dán đề can nền trắng có chữ số màu đen 26A - 84037; 01 đôi găng tay màu đen đựng trong túi bóng; 03 mũ len trùm đầu; 01 búi tóc giả; 01 đôi dép nhựa màu đen nhãn hiệu Polite - ART cỡ 38; 01 cục nhựa màu đen, nối với hai dây, đoạn cuối hai dây nối với hai kim nhọn bằng kim loại màu đồng; 01 đồng hồ nhãn hiệu Paniel walington, dây da màu nâu; 03 dây sạc màu đen; 01 mảnh nhựa màu vàng; 01 hộp giấy màu đỏ ghi “*tinh dầu quế Bé Thor*” bên trong có một lọ thủy tinh chứa dịch màu nâu đỏ; 01 túi nilon màu đỏ bên trong có: 02 hợp đồng mua bán ô tô biển số 29A - 870.70; Hóa đơn GTGT dịch vụ đăng kiểm xe ô tô BKS 29A - 870.70; 01 phiếu thu ngày 14/2/2017 của Chợ ô tô thủ đô số 00077; 01 hợp đồng đặt cọc mua bán xe ô tô số 1402017/HĐĐC; 01 phiếu thu ngày 18/2/2017 của Chợ ô tô thủ đô số 00080; 01 hợp đồng mua bán ô tô số 1802017 ngày 18/02/2017; 01 giấy biên nhận của Nguyễn Đức B lập ngày 16/5/2018; 01 giấy bán xe lập ngày 11/9/2018; 01 bản phô tô công chứng giấy chứng minh nhân dân Nguyễn Thị Lua; 01 bản phô tô giấy chứng minh nhân dân Ngô HH5 Uyên; 01 bản phô tô chứng thực giấy chứng nhận đăng ký kết hôn của Ngô HH5 Uyên và Nguyễn Thị Lua; 01 sổ hộ khẩu số 240214643 của Ngô Thành Lâm; 01 sổ khám bệnh và phiếu khám của Trần Ngọc H; 02 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số BB 180009049 và BB17 0000362; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 201021 do Công an TP H Nội cấp ngày 05/3/2014; 01 giấy chứng nhận kiểm định mã số KC 4565640; 01 biên lai thu phí sử dụng đường bộ số 0001324; 06 mảnh giấy trên có các ký tự chữ và số; 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Ngọc

H; 01 dây lưng màu đen; 01 chiếc tất màu xám đen; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu “555” màu xanh, trắng, bên trong có 19 điếu thuốc chưa sử dụng; 01 đôi giày màu xanh, đế màu trắng nhãn hiệu “louisvuiton” đã qua sử dụng; 01 bấm móng tay bằng kim loại; 01 quần vải bò màu trắng bạc; 01 quần vải màu nâu, cạp chun; 01 áo phông cộc tay màu đen nhãn hiệu “dolcegabana”; 01 mặt nạ bằng cao su trùm kín đầu có dòng chữ RealMaskMaster; 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Duy Cường; 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên Trần Ngọc H; 01 Giấy thông hành xuất nhập cảnh mang tên Trần Ngọc H; 01 chìa khóa; 01bút chì màu bạc có chiều dài 17,5cm; 01 chiếc kéo có tay cầm bằng nhựa màu đỏ; 02 giấy đảm bảo vàng của Trung tâm đá quý Nam Thành; 01 ví giả da màu nâu; 01 sổ có bìa màu đen; 01 hộp bánh hiệu Custas trọng lượng 329g; 01 đôi giày thể thao màu xanh hiệu Adidas cỡ 41; 01 quần lót nam màu trắng, sọc đen, nhãn hiệu Fukanglai; 01 cuộn giấy đề can một mặt trắng, một mặt đen; 01 áo sơ mi dài tay có cổ màu trắng nhãn hiệu ACAOOLA; 01 kim cộng lực; 01 cuộn băng dính trắng và 03 bật lửa ga.

Quá trình điều tra, các bị cáo Trần Ngọc H, Phạm Ngọc Kh và Nguyễn Văn T khai nhận:

Bản thân đều là các đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, ham mê chơi cờ bạc và nợ nần nhiều. Ngày 11/9/2018, H rủ Kh và T đến Sơn La tìm các cửa hàng vàng bạc có sơ hở để trộm, cướp tài sản lấy tiền trả nợ và chi tiêu cá nhân, Kh và T đồng ý. H yêu cầu mỗi người đóng góp 15.000.000đ để chi phí đi lại và mua dụng cụ cần thiết (súng bắn điện, đạn bi, dao găm,...), Kh góp 15.000.000đ, T góp 5.000.000đ đưa cho H. H vào mạng xã hội tìm và mua được 03 mặt nạ và chuẩn bị dây dù, lạt nhựa, băng dính, găng tay, súng bắn điện, súng bắn đạn bi, dao nhọn, dao găm, Khoảng 09h ngày 19/9/2018, H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29A - 870.70 cùng Kh và T đến thành phố S. H chở T và Kh đi dọc theo các tuyến đường chính trong thành phố để tìm các cửa hàng vàng bạc sơ hở để trộm, cướp. Khi đến chợ trung tâm thành phố, H bảo T vào chợ mua thêm găng tay, khẩu trang, kính đêm, mua đồ xong, H chở T và Kh đi tiếp. Khi đến cửa hàng vàng bạc Trk, quan sát thấy cửa hàng đã thay đổi nhiều, các cửa trên tầng 2, tầng 3 đã được xây kín lại không đột nhập vào được nên các đối tượng thuê nhà nghỉ Tuấn Đ thuộc phường Quyết Tâm, thành phố S ở và bàn bạc để cướp; H phân công nhiệm vụ cho Kh và T vào trước không chế người ở trong cửa hàng, H vào sau mang theo túi du lịch để lấy vàng bạc; H đưa cho Kh một khẩu súng bắn đạn bi, một bình xịt hơi cay, đưa cho T một khẩu súng bắn điện, một dao găm.

Khoảng 20h ngày 20/9/2018, H điều khiển xe ô tô chở Kh, T đi đến cửa hàng vàng bạc Trk và đỗ xe cách cửa hàng khoảng 10 mét. H đưa cho Kh một chiếc nhẫn vàng để Kh vào trước, nếu bị lộ thì giả vờ hỏi bán nhẫn. Lúc này, trong cửa hàng vàng bạc Trk có Nguyễn Thị Ph đang kiểm tra hàng đã bán trong ngày; Nguyễn Văn Tr đang sửa đồ trang sức cho khách. Kh vào trước và dùng súng bắn đạn bi khống chế Nguyễn Thị Ph, T vào sau dùng dao nhọn khống chế Nguyễn Văn Tr và ép vào trong nhà vệ sinh; H cầm túi du lịch đi vào để chuẩn bị lấy tài sản. Phạm Ngọc Kh khống chế chị Ph đưa lên trên tầng nhưng chị Ph kháng cự lại. H bỏ túi xuống nền nhà và dùng tay túm tóc Ph lôi đến chân cầu thang, hai bên vật lộn nhau trên nền nhà; Kh dùng tay đánh vào vùng lưng, vai

của Ph và bắn một phát súng xuống nền nhà. Kh chạy đến chỗ T đang không chế Tr dùng súng bắn 02 phát vào trong nhà vệ sinh nhưng không trúng ai, Tr và Ph đã hô hoán mọi người. Do sợ bị bắt nên H, T và Kh bỏ chạy ra ngoài đường thì H và T bị Tổ công tác và nhân dân bắt giữ. Lợi dụng sơ hở, Kh bỏ chạy và thuê xe Taxi của anh Trần Việt Linh (sinh năm 1973, trú tại Tổ 12, phường Cl, thành phố S) đi đến thị trấn Hát Lót, huyện MS, Kh bán chiếc nhẫn vàng (H đưa cho trước khi gây án) tại cửa hàng vàng bạc được số tiền 13.150.000đ, sau đó Kh tiếp tục bắt xe Taxi khác đi đến xã N, huyện MS, tỉnh Sơn La thì bị Tổ công tác truy đuổi bắt giữ. Quá trình bỏ chạy tại cửa hàng, Nguyễn Văn T vô tình va vào cánh cửa chính của cửa hàng gây vỡ kính thiệt hại 1.900.000đ (Theo hóa đơn bán hàng do Doanh nghiệp cung cấp).

Ngoài ra, quá trình điều tra Trần Ngọc H khai nhận trước đó, đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản (vàng, bạc) tại cửa hàng Vàng bạc Trk và Tàng trữ trái phép chất ma túy, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng thời gian đầu tháng 10/2016, H đi xe máy đến thành phố S thuê phòng trọ ở khu trường Đại học Tây Bắc (không nhớ tên chủ nhà) với mục đích là tìm việc làm nhưng không tìm được việc phù hợp, H nảy sinh ý định đột nhập vào các cửa hàng vàng bạc lấy trộm tài sản. Khoảng 01h30 ngày 23/10/2016, H đeo ba lô du lịch đi bộ đến cửa hàng vàng bạc Trk ở Tổ 12, phường Cl, thành phố S để trộm tài sản. Đến trước cửa hàng, H trèo lên lan can tầng 3 chui qua khe hở các tấm bê tông vào bên trong tầng 3, rồi đi xuống tầng 1 lấy trang sức bằng vàng, bạc bày trên các tủ kính gồm vòng kiềng, dây chuyền, lắc tay, nhẫn (H không xác định được số lượng). Sau khi lấy được tài sản, H đi lên sân thượng mở cửa tum trèo xuống và đi bộ đến khu chợ hàng Téch bắt xe taxi xuống khu nhà trọ ở trường Đại Học Tây Bắc rồi đi về Phú Thọ. Sau khi trộm cắp được tài sản, H đã bán vàng ở nhiều tỉnh, thành khác nhau: Hòa B, H Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Số tiền bán vàng được khoảng 1,2 tỷ đồng, H sử dụng vào việc trả nợ cá nhân và tiêu xài hết.

Sau khi xảy ra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S tỉnh Sơn La đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng gồm: 07 tấm kính màu trắng; 04 khay nhựa màu trắng; 01 điện thoại Iphone 5S màu trắng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu vàng đã qua sử dụng; 01 đầu ghi hình nhãn hiệu HIKVISION, model: DS-7216HGHI-SH màu đen, cũ đã qua sử dụng; 01 bộ dây nguồn (kèm theo bộ ghi hình HIKVISION ở trên) và 01 chuột quang máy tính không dây, do Nguyễn Văn Tr là đại diện cửa hàng giao nộp.

Quá trình điều tra vụ án, ngày 02/10/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S đã trưng cầu định giá, xác định giá trị tài sản do Trần Ngọc H trộm cắp ngày 23/10/2016. Ngày 03/10/2018 Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố S, xác định giá trị tài sản (có danh sách kèm theo tại thời điểm ngày 23/10/2016) là: **2.055.458.000đ**.

Lần thứ hai: Ngày 22/5/2018, Trần Ngọc H một mình đi xe khách từ thành phố V, tỉnh Phú Thọ đến thành phố S mang theo 01 khẩu súng bắn đạn bi, 01 khẩu súng bắn điện, 01 chiếc kim thủy lực và đồ dùng cá nhân khác mục đích trộm cắp tài sản. Tại thành phố S, H thuê phòng trọ nhà nghỉ Minh Đức ở Tổ 1,

phường Quyết Tâm. Ngày 23/5/2018, H bắt xe Taxi đi quanh thành phố S tìm các cửa vàng bạc có sơ hở để đột nhập vào trộm tài sản; khi đến chợ trung tâm thành phố S thì H đi bộ đến cửa hàng vàng bạc Trk quan sát thấy cửa hàng vẫn không thay đổi, hay sửa chữa gì. H đi bộ đến cửa hàng bán xe máy cũ của anh Nguyễn Thanh Sơn (sinh năm 1973 tại Tổ 5, phường Tô Hiệu, thành phố S) mua 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda với giá 8.300.000đ. Sau đó, H đi đến cửa hàng Thuận An ở Tổ 4, phường Quyết Thắng, thành phố S mua 01 chiếc kim cộng lực rồi đến chợ trung tâm thành phố S mua 01 bộ quần áo bộ đội, 01 mũ len chùm đầu, găng tay rồi đi về nhà nghỉ Minh Đức ngủ. Khoảng 01h30 ngày 24/5/2018, H đi xe máy đến cửa hàng vàng bạc Trk và dựng xe ở trước cửa quán ăn cách cửa hàng vàng bạc Trk một nhà, H đeo ba lô và trèo cây sấu lên tầng 2 số nhà 286, sau đó H đi dọc theo mái nhà liền kề sang tầng 2 của cửa hàng vàng bạc Trk. H tiếp tục leo theo khung sắt lên tầng 3, mở ba lô lấy găng tay đeo, lấy kim cộng lực cắt khung sắt nhưng không cắt được nên H đặt kim lên gờ bê tông phía trên rồi dùng kim thủy lực tiếp tục cắt hai thanh ngang của khung sắt. Lúc đó do trời sắp sáng sợ bị phát hiện nên H cắt kim thủy lực vào ba lô leo theo lối cũ xuống đất lấy xe máy đi về nhà nghỉ Minh Đức.

Khoảng 01h30 ngày 25/5/2018, H tiếp tục đi xe máy đến để xe máy ở chỗ cũ và trèo cây sấu lên theo lối cũ đến vị trí khung sắt đã cắt hôm trước, H dùng hai tay bẻ gãy các đầu mối hàn tạo thành khoảng trống rồi chui qua vào bên trong tầng 3. H lấy mũ len chùm kín đầu mặt, lấy tất đeo vào chân, cầm theo khẩu súng bắn đạn bi, khẩu súng bắn điện và điện thoại đi theo cầu thang xuống tầng dưới. Khi xuống đến tầng 2 thì có một cửa sắt đang đóng, chỉ có một quả khóa treo ở khuỷu khóa phía dưới, H dùng tay tháo quả khóa ra và mở cửa đi xuống tầng 1. Khi xuống tầng 1, một tay H cầm khẩu súng, một tay cầm điện thoại bật đèn sáng lên rồi đi kiểm tra các tủ kính bày bán vàng bạc; sau khi kiểm tra xong H quay lên tầng 3 lấy ba lô xuống chọn lấy tài sản là đồ trang sức bằng vàng, bạc, gồm vòng kiềng, dây chuyền, nhẫn vàng, hạt vàng hình con Tỳ H4; dây chuyền bạc, lắc bạc (H không nhớ số lượng cụ thể). Sau đó, H quay lên tầng 3, trèo ra ngoài theo lối cũ và lấy xe máy đi về nhà nghỉ Minh Đức thu dọn đồ đạc, trả phòng rồi đi xe máy về Phú Thọ. Khi đến bờ Sông Đà thuộc địa phận xã Tạ Khoa, huyện Bắc Yên, H vứt quần áo, găng tay, mũ len, kim thủy lực xuống Sông Đà. Ngày 26/5/2018, H đi xe máy mang số vàng bạc trộm được đi bán ở một số tỉnh, thành: Vĩnh Phúc, Hà Nội, Quảng Ninh. Còn một số đồ trang sức bằng bạc không bán được H đã vứt đi một ít, số còn lại để ở trong xe ô tô của mình. Số tiền bán vàng, bạc được khoảng 400.000.000đ H sử dụng vào việc trả nợ cá nhân và tiêu xài hết. Chiếc xe gắn máy mà H sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, sau khi về Phú Thọ được một thời gian H đã bán cho một người đàn ông (H không biết tên) ở thành phố V, tỉnh Phú Thọ với giá 5.000.000đ.

Sau khi xảy ra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng, trích xuất Camera theo quy định, cụ thể: 01 Kim cộng lực màu xanh lá cây, chuỗi bọc cao su màu đen; dài 36cm, phần tay công dài 26cm, phần lưỡi dài 10cm; 01 khung sắt có 02 nan sắt dạng hình hộp; mỗi nan KT 51cm x 18cm; 01(một) đoạn kim loại sơn phủ màu đỏ trắng dạng hình hộp dài 03cm, có cạnh KT 1,1cm x 1,1cm; 01 đoạn kim

loại sơn phủ màu đỏ trắng dạng hình hộp dài 7,3cm, có cạnh KT 1,1cm x 1,1cm; 01 thẻ nhớ USB trong chứa 05 file dữ liệu video được trích xuất từ đầu thu camera của cửa hàng vàng bạc Trk vào ngày 25/5/2018; 01 thẻ nhớ USB trong chứa 07 file dữ liệu video được trích xuất từ đầu thu camera của nhà số 286 Tổ 12, phường Cl, thành phố S vào ngày 23/5/2018 và ngày 25/5/2018 do Nguyễn Văn Tr là đại diện cửa hàng giao nộp.

Ngày 16/8/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã Quyết định trưng cầu định giá, xác định giá trị tài sản do Trần Ngọc H trộm cắp. Ngày 14/9/2018 Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự tỉnh Sơn La, xác định giá trị tài sản (có danh sách kèm theo) là: **1.821.485.000đ**.

Về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy: Khoảng tháng 7/2018, Trần Ngọc H cùng với một số bạn đi chơi quán Bar ở tỉnh Vĩnh Phúc (không nhớ địa chỉ quán Bar), H muốn sử dụng thuốc lắc (ma túy), H hỏi nhân viên quán xem chỗ nào có thuốc lắc thì mua về sử dụng. Một nữ nhân viên (H không quen biết) đưa cho H một mảnh giấy nhỏ có ghi số điện thoại, H dùng số khác (sim rác) gọi thì có một người đàn ông khoảng 40 tuổi nghe máy và nói ở H Nội, H hỏi mua thuốc lắc (ma túy) thì người đàn ông đó nói là có 30 viên mang về dùng thử nếu thấy dùng được thì trả tiền sau và hẹn đến buổi chiều cùng ngày sẽ gửi hàng cho, H đồng ý. Khoảng 16 giờ cùng ngày (không nhớ ngày cụ thể), phụ xe khách tuyến H Nội - Phú Thọ gọi điện cho H đến nhận đồ; H đến đoạn dốc C thuộc phường C, thành phố V nhận một hộp nhỏ và trả cho phụ xe 50.000 (năm mươi nghìn đồng), H về nhà mở ra xem thấy có 30 viên nén màu xanh. Quá trình đi chơi quán Bar, H đã sử dụng hết 05 viên còn lại 25 viên H cất ở trong hộp để kính trên trần xe ô tô biển kiểm soát 29A-870.70. Ngày 20/9/2018, H đi xe ô tô cùng với Phạm Ngọc Kh, Nguyễn Văn T đến cướp cửa hàng vàng bạc Trk thì bị bắt giữ và thu giữ xe ô tô cùng 25 viên ma túy tổng hợp, loại Ketamine.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành niêm phong 25 viên nén màu xanh nghi là ma túy tổng hợp gửi giám định. Ngày 18/10/2018, Viện khoa học hình sự Bộ Công an Kết luận giám định số 5595/C09 (TT2): *"Các viên nén màu xanh kí hiệu XI gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, tổng khối lượng 7,127 gam"*.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra lệnh khám xét nơi ở của các bị cáo và thu giữ một số đồ vật, tài sản liên quan đến các vụ án gồm: 01 chiếc quần ống dài bằng vải màu đen và 01 chiếc áo sơ mi dài tay bằng vải, nền màu trắng, kẻ ca rô màu xanh phía trong cổ áo có gắn mác màu đen nhãn hiệu "TQQ" của Trần Ngọc Hà; 01 đôi găng tay vải màu trắng đỏ thu khi khám xét chỗ ở của Trần Ngọc Hà. Thu giữ đối với Nguyễn Văn Tiến: 01 chiếc quần soóc, 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu đen, 01 giấy chứng minh nhân dân; tạm giữ 01 chiếc xe máy nhả hiệu Dream màu mận chín, BKS 29K1 - 2604 đối với Nguyễn Thế Ng (chiếc xe này Nguyễn Văn T cầm cố lấy tiền góp cùng H mua công cụ, phương tiện phạm tội). Thu giữ đối với Phạm Ngọc Kh: 01 chiếc quần soóc, 01 đôi giày thể thao. Tạm giữ: 01(một) chiếc vòng đeo tay (vòng phong thủy), trên vòng có một linh vật Tỳ hưu màu vàng, 02 hạt tròn màu vàng và 17 hạt tròn màu nâu trắng đối với Nguyễn Thị Thu Hằng (vợ Trần Ngọc H). Tạm giữ 01 USB trong có chứa 05 file dữ liệu video được

trích xuất từ đầu thu camera của cửa hàng vàng bạc Trk vào tối ngày 20/9/2018.

Thu giữ trên xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet Captiva biển kiểm soát 29A-870.70 tại hiện trường vụ Cướp tài sản ngày 20/9/2018: 11 vòng kim loại màu trắng dạng lắc tay, 30 vòng kim loại màu trắng dạng vòng đeo cổ; trên mỗi vòng có gắn một mảnh giấy nhỏ ghi các số tự nhiên (ghi giá bán). Ngày 26/10/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận giám định: Các chữ số tự nhiên ghi trên các mảnh gắn trên các sợi dây chuyền bạc thu giữ trên xe ô tô của Trần Ngọc H là chữ viết của Nguyễn Thị Ph và của Tống Thị Hải Q (là nhân viên của cửa hàng vàng bạc Trk).

Ngày 09/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) Công an tỉnh Sơn La đã trưng cầu giám định xác định loại, tính năng công cụ phương tiện do các bị can sử dụng để thực hiện tội phạm. Ngày 17/10/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có kết luận giám định số 452 xác định: Khẩu súng ngắn số 871072 (ký hiệu K2) không phải vũ khí quân dụng, là đồ chơi nguy hiểm; Các mẫu gửi giám định ký hiệu TK1, H5 là công cụ hỗ trợ, loại súng bắn điện; Mẫu gửi giám định ký hiệu TK2 là công cụ hỗ trợ, loại bình xịt hơi cay; Các mẫu gửi giám định ký hiệu TK3, TK4, TK5 là vũ khí thô sơ, loại dao găm.

Quá trình điều tra vụ án, xét thấy những tài sản đồ vật do Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Thị Ph và Nguyễn Thị Thu H2 giao nộp không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã giao trả cho anh Nguyễn Văn Tr, chị Nguyễn Thị Ph và Nguyễn Thị Thu H2 là chủ sở hữu hợp pháp quản lý và sử dụng là đúng pháp luật, gồm: 01 ổ khóa kính thủy lực hình bán nguyệt đường kính 10cm; 01 tay nắm cửa thủy lực dài 59cm; 01 điện thoại Iphone 5S màu trắng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu vàng đã qua sử dụng; 01 đầu ghi hình nhãn hiệu HIKVISION, model: DS-7216HGHI-SH màu đen, cũ đã qua sử dụng; 01 bộ dây nguồn (kèm theo bộ ghi hình HIKVISION ở trên) có nhãn hiệu CHANNEL WLL TECHNOLOGY màu đen, model: KPL-060F, cũ đã qua sử dụng; 01 chuột quang máy tính không dây nhãn hiệu Logitech số loại M185 màu đen nền xanh da trời, cũ đã qua sử dụng; 07 tấm kính màu trắng; 04 khay nhựa màu trắng và 01 chiếc vòng đeo tay (vòng phong thủy), trên vòng có một hình con vật Tỳ H4 màu vàng, 02 hạt tròn màu vàng và 17 hạt tròn màu nâu trắng.

Đối với vật chứng gồm: Bộ quần áo, công cụ và đồ vật khác bị can Trần Ngọc H sử dụng trong vụ trộm cắp ngày 25/5/2018, trên đường về Phú Thọ, bị cáo đã vứt bỏ tại khu vực Cầu Tạ Khoa. Bị cáo không nhớ đã vứt ở địa điểm cụ thể nào, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành truy tìm nhưng không phát hiện và thu giữ được.

Đối với số vàng, bạc bị cáo đã bán tại nhiều tỉnh thành và vứt ở nhiều khu vực khác nhau và chiếc xe máy bị cáo đã bán cho người không quen biết ở Phú Thọ. Do bị cáo không nhớ địa chỉ bán, địa chỉ vứt và người mua nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ thu giữ.

Đối với nữ nhân viên tại quán Bar đã cung cấp số điện thoại và người bán ma túy cho Trần Ngọc H. Do bị cáo H không biết tên và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với hành vi làm vỡ kính tại Cửa hàng Vàng bạc Trk của Nguyễn Văn T trong quá trình bỏ chạy. Xét thấy: Hành vi của T là vô ý gây thiệt hại về tài sản, hành vi không cấu thành tội phạm nên không đề cập việc xử lý.

Về dân sự trong vụ án: Về hành vi không chế, giằng co xô đẩy anh Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Thị Ph. Quá trình điều tra xác định: Anh Tr, chị Ph không bị thương tích nên không có yêu cầu giám định về tỷ lệ thương tích và không có yêu cầu bồi thường dân sự. Công ty TNHH Vàng bạc Trk - Người đại diện theo pháp luật là Nguyễn Thị K yêu cầu bị cáo Trần Ngọc H phải hoàn trả giá trị số vàng, bạc bị chiếm đoạt là 3.876.943.000đ và yêu cầu Nguyễn Văn T bồi thường giá trị thiệt hại chiếc cửa kính là 1.900.000đ.

Tại Cáo trạng số 09/VKS-P1 ngày 17/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Trần Ngọc H về các tội Cướp tài sản, Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm d, h khoản 2 Điều 168; điểm a khoản 4 Điều 173 và điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; bị cáo Phạm Ngọc Kh về tội Cướp tài sản, theo quy định tại điểm d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Văn T về tội Cướp tài sản, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng nêu.

- Ý kiến của các bị hại:

+ Công ty TNHH Vàng bạc Trk do Bà Nguyễn Thị K làm đại diện: Yêu cầu bị cáo Trần Ngọc H phải hoàn trả toàn bộ tài sản đã trộm cắp vào ngày 23/10/2016 và ngày 25/5/2018 có tổng trị giá là 3.876.943.000đ, tuy nhiên nếu được Hội đồng xét xử trả lại số tài sản đã thu giữ thu trên xe ô tô 29A-870.70 của Trần Ngọc H do trộm cắp của Công ty TNHH Vàng bạc Trk gồm: 01 chiếc vòng bằng hạt tròn và 11 chiếc vòng tay bằng kim loại màu trắng; 30 chiếc vòng cổ bằng kim loại màu trắng và 03 viên kim loại hình tròn màu vàng có lỗ; 01 khối kim loại màu vàng hình con cá có lỗ; 01 mặt dây chuyền hình vuông bằng kim loại màu vàng có gắn các viên đá không màu và màu xanh (thu của Nguyễn Văn T, do H trộm cắp của Công ty TNHH Vàng bạc Trk sau đó cho T) số tài sản trên có tổng giá trị 50 triệu đồng, thì nhất trí trừ vào số tiền bị cáo H phải bồi thường; ngoài ra gia đình bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường cho Công ty TNHH Vàng bạc Trk 1.900.000đ trị giá cánh cửa kính của cửa hàng nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét phần bồi thường này; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để răn đe.

Bị cáo Trần Ngọc H nhất trí giá trị số vàng, bạc bị cáo đã trộm cắp của cửa hàng vàng bạc Trk đã bị thu giữ trên xe ô tô và thu của bị cáo T (do bị cáo cho T) tổng là 50 triệu đồng và nhất trí ý kiến của bị hại là được trừ vào số tiền bị cáo phải bồi thường, số còn lại bị cáo nhất trí bồi thường cho người bị hại.

- Bị cáo Nguyễn Văn T cũng thừa nhận số đồ vật gồm 03 viên kim loại hình tròn màu vàng có lỗ; 01 khối kim loại màu vàng hình con cá có lỗ; 01 mặt dây chuyền hình vuông bằng kim loại màu vàng có gắn các viên đá không màu và màu xanh là do bị cáo H cho khi đi đến Sơn La trước khi đến cướp tài sản của

cửa hàng vàng bạc Trk, bị cáo nhất trí ý kiến của bị cáo H về việc trả lại số tài sản trên cho bị hại.

- Bị cáo Phạm Ngọc Kh khai số tiền bị thu giữ 12.710.000đ là tiền bị cáo bán chiếc nhẫn vàng khi chạy trốn, chiếc nhẫn là của bị cáo H đưa để sử dụng phòng khi bị phát hiện sẽ giả làm người bán vàng cho cửa hàng vàng bạc Trk.

- Ý kiến của những người liên quan:

+ Ông Trần Ngọc H1: Đối với chiếc xe ô tô BKS 29A - 870.70 là do ông H1 cho H tiền để đi mua xe để chạy Taxi và phục vụ gia đình và giao cho H quản lý, sử dụng chiếc xe trên. Việc bị cáo H sử dụng thực hiện hành vi phạm tội ông H1 không biết, không liên quan. Đề nghị Hội đồng xem xét trả lại chiếc xe ô tô cho gia đình ông.

+ Chị Nguyễn Thị Thu H2: cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc vòng đeo tay phong thủy, 02 hạt tròn màu vàng và 17 hạt tròn màu nâu trắng nhưng đã trả lại. Ngoài ra, không thu giữ đồ vật, tài sản gì khác nên không có đề nghị gì.

+ Chị Nguyễn Thị Thu H3: Chiếc xe máy có BKS 29K1 - 2604 là của bị cáo T mua sau đó đem đi cầm cố để lấy tiền sử dụng thực hiện hành vi phạm tội chị H3 không biết và không có đề nghị gì đối với chiếc xe máy trên.

- Ý kiến của những người làm chứng: Chị Đặng Thị H4 và anh Nguyễn Văn Tuấn nhất trí với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa về diễn biến sự việc cướp tài sản và trộm cắp tài sản của bị cáo H và không khai báo gì thêm.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Tuyên bố các bị cáo Trần Ngọc H phạm tội Cướp tài sản, Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo Phạm Ngọc Kh, Nguyễn Văn T phạm tội Cướp tài sản.

+ Áp dụng điểm d, h khoản 2 Điều 168; điểm a khoản 4 Điều 173; điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 15, Điều 57; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Trần Ngọc H từ 10 đến 11 năm tù về tội Cướp tài sản, 16 đến 17 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, 05 đến 06 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 55, 56 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt của 03 tội và tổng hợp hình phạt với Bản án số 90 ngày 29/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 30 năm tù.

+ Áp dụng điểm d, h khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 15, Điều 17, Điều 57, Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Kh từ 09 đến 10 năm tù.

+ Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 15, Điều 17, Điều 57, Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 đến 08 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 589

Bộ luật dân sự buộc bị cáo Trần Ngọc H bồi thường giá trị vàng, bạc đã chiếm đoạt là 3.876.943.000đ, được khấu trừ số vàng bạc đã thu giữ để trả cho bị hại trị giá 50 triệu đồng buộc bị cáo phải bồi thường tiếp số còn lại.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc xe ô tô của bị cáo Trần Ngọc H, 01 chiếc xe máy của bị cáo Nguyễn Văn T và số tiền 12.710.000đ thu của Phạm Ngọc Kh cùng số điện thoại di động của các bị cáo đã sử dụng phạm tội; buộc bị cáo Nguyễn Văn T trả 10 triệu cho anh Nguyễn Thế Ng; các vật chứng khác đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Trần Ngọc H phải chịu thêm án phí dân sự sơ thẩm theo quy định chung.

- Quan điểm của Luật sư Trần Minh Huân bào chữa cho bị cáo Trần Ngọc H: Nhất trí với tội danh, điều luật Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, khai ra hành vi phạm tội trước đó, gia đình có bố để có công với cách mạng để mở lượng khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Luật sư nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên về việc không áp dụng hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng của vụ án.

- Quan điểm của Luật sư Đàm Mạnh HH5 bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo thật nghiêm khắc và buộc bị cáo Trần Ngọc H phải bồi thường toàn bộ thiệt hại đã gây ra cho Công ty.

- Bị cáo Trần Ngọc H nhất trí với quan điểm của Luật sư và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Bị cáo Phạm Ngọc Kh, Nguyễn Văn T không có ý kiến tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo; các bị hại những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

[2.1] Tại phiên tòa các bị cáo đều nhất trí với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và khai báo hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo được thể hiện: Ngày 20/9/2018, Trần Ngọc H, Phạm Ngọc Kh và Nguyễn Văn T đã có hành vi sử dụng dao găm và các công cụ hỗ trợ như: Súng bắn điện,

bình xịt hơi cay để khống chế, uy hiếp tinh thần và dùng vũ lực đối với anh Nguyễn Văn Tr, chị Nguyễn Thị Ph là nhân viên quản lý với mục đích để cướp vàng, bạc của cửa hàng Vàng bạc Trk. Trong khi thực hiện hành vi, các bị cáo đã bị anh Tr, chị Ph chống trả quyết liệt nên chưa cướp được tài sản và bỏ chạy thì bị bắt giữ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 20/9/2018 tại số phường Cl, thành phố S, tỉnh Sơn La đối với Trần Ngọc H, Nguyễn Văn T;

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 22 giờ 10 phút ngày 20/9/2018 tại phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Sơn La đối với Phạm Ngọc Kh;

- Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, những người làm chứng và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 21 giờ 15 phút ngày 20/9/2018 tại Tổ, phường Cl, thành phố S cùng số vật chứng thu giữ tại hiện trường;

- Kết quả trích xuất từ dữ liệu Camera của cửa hàng vàng bạc Trk ghi lại diễn biến sự việc các bị cáo thực hiện hành vi Cướp tài sản vào ngày 20/9/2018;

- Kết luận giám định số 452 ngày 17/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận: Khẩu súng ngắn số 871072 là đồ chơi nguy hiểm, Súng bắn điện và bình xịt hơi cay là công cụ hỗ trợ, các dao găm là vũ khí thô sơ;

[2.2] Ngoài ra, trước đó Trần Ngọc H đã lén lút vào cửa hàng vàng bạc Trk để trộm cắp tài sản: lần thứ nhất vào ngày 23/10/2016, lần thứ hai vào ngày 25/5/2018, tổng giá trị mà H trộm cắp là 3.876.943.000đ và còn thực hiện hành vi tàng trữ 25 viên ma túy tổng hợp trên xe ô tô có khối lượng 7,127 gam, giám định là loại Ketamine với mục đích để sử dụng.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Ngọc H được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản khám nghiệm phương tiện là xe ô tô Chevrolet Captiva LT màu sơn đen có BKS 29A - 870.70 lập hồi 00 giờ 15 phút ngày 21/9/2018 thu giữ sau đèn trần phía trước tại hộp đựng đồ 01 túi nilon màu trắng khác chứa 25 viên nén màu xanh, gửi toàn bộ 25 viên nén có khối lượng 7,127 gam, ký hiệu X1 giám định.

Tại kết luận giám định số 5595/C09(TT2) ngày 18/10/2018 của Viện khoa học hình sự Tổng cục Cảnh sát kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu X1 là ma túy, loại Ketamine;

- Đơn trình báo của anh Nguyễn Văn Tr về việc mất vàng, bạc tại Cửa hàng Vàng bạc Trk vào ngày 23/10/2016 và ngày 25/5/2018;

- Lời khai nhận tội của bị cáo H phù hợp với lời khai của bà Nguyễn Thị K, anh Nguyễn Văn Tr và những nhân viên của cửa hàng Vàng bạc Trk, phù hợp với hình ảnh trích xuất từ Camera của cửa hàng, kết quả kiểm tra, đối chiếu số

sách báo cáo tài chính của Công ty, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và kết quả thực nghiệm điều tra;

- Kết luận định giá tài sản trong tố tụng số 28/KL-HĐĐGTS ngày 03/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đối với số vàng bị mất trộm ngày 23/10/2016 tại Cửa hàng vàng bạc Trk, địa chỉ: Tổ 12, phường Cl, thành phố S, tỉnh Sơn La có tổng trị giá là **2.055.458.000đ**;

- Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 14/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đối với số vàng, bạc bị mất trộm ngày 25/5/2018 tại Cửa hàng vàng bạc Trk, địa chỉ: Tổ 12, phường Cl, thành phố S, tỉnh Sơn La có tổng trị giá là **1.821.485.000đ**.

Từ các căn cứ như đã nêu trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Ngọc H đã phạm 3 tội: Cướp tài sản, Trộm cắp tài sản và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tội phạm và hình phạt lần lượt quy định tại các Điều 168, 173 và Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Ngọc Kh và bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Cướp tài sản, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 168 Bộ luật Hình sự.

[3] Tình tiết định khung hình phạt:

[3.1] Đối với bị cáo Trần Ngọc H:

- Về tội Cướp tài sản: bị cáo đã sử dụng vũ khí nguy hiểm là dao găm, công cụ hỗ trợ để thực hiện hành cướp tài sản và bị cáo có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, đánh bạc, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên vi phạm các tình tiết định khung hình phạt quy định tại “*điểm d: sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm và điểm h: Tái phạm nguy hiểm*” khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

- Về tội Trộm cắp tài sản: bị cáo đã lợi dụng sơ hở của cửa hàng Vàng bạc Trk, lén lút hai lần thực hiện hành vi trộm cắp vàng, bạc. Trong đó: Lần thứ nhất, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp vào ngày 23/10/2016, giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.055.458.000đ thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 4 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, có khung hình phạt tù từ 12 đến 20 năm hoặc tù chung thân và lần thứ hai, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp vào ngày 25/5/2018 với giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.821.485.000đ vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuy nhiên, tại thời điểm xét xử theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 phạm tội Trộm cắp tài sản mà “*Chiếm đoạt tài sản giá trị từ 500.000.000đ trở lên*” thì có mức hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm. Theo hướng dẫn tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì đây là quy định có lợi cho bị cáo, do đó Hội đồng xét xử quyết định tính tổng giá trị chiếm đoạt là 3.876.943.000đ và áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy: Bị cáo H thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 7,127 gam loại Ketamine trong khi có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định

tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Do bị cáo phạm nhiều tội nên cần tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 Bộ luật Hình sự. Đối với hình phạt 16 tháng tù về tội Đánh bạc tại Bản án số 90/2018/HS-ST ngày 29/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ, bị cáo chưa chấp hành nên cần áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt của hai bản án.

[3.2] Đối với bị cáo Phạm Ngọc Kh: Năm 2013 bị cáo bị xử phạt 05 năm tù về tội Cướp giật tài sản với tình tiết định khung “*tái phạm nguy hiểm*” chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội và sử dụng các vũ khí nguy hiểm để thực hiện hành vi cướp tài sản do đó, hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm và Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

[3.3] Đối với bị cáo Nguyễn Văn T: cùng với bị cáo H và Kh sử dụng các vũ khí nguy hiểm như: dao găm, bình xịt hơi cay, súng bắn điện để thực hiện hành vi phạm tội, do đó hành vi của bị cáo vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Nguyễn Văn T và Phạm Ngọc Kh đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Trần Ngọc H thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản hai lần và mỗi lần đều độc lập về thời gian nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, thời điểm bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (ngày 23/10/2016 và ngày 25/5/2018) thì bị cáo chưa thi hành xong hình phạt tại bản án số 58/2014/HSPT ngày 12/11/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ (chưa bồi thường dân sự), do đó hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản của bị cáo H thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Sau khi bị bắt, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình các bị cáo đều có bố, mẹ để tham gia quân đội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo Trần Ngọc H, trong quá trình điều tra bị cáo còn tự thú về hành vi Trộm cắp tài sản xảy ra trước đó nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Văn T đã tác động gia đình bồi thường số tiền 1,9 triệu đồng cho người bị hại về thiệt hại chiếc cửa kính bị vỡ, do đó được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về tính chất, mức độ, vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án.

Hành vi phạm tội của các bị cáo trực tiếp xâm hại đến sức khỏe và tài sản của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương và xâm phạm

việc quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy. Do đó, cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, nhằm nghiêm trị người phạm tội và răn đe phòng ngừa chung.

Đối với hành vi Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo Trần Ngọc H thực hiện độc lập, các bị cáo Phạm Ngọc Kh, Nguyễn Văn T không biết, không có liên quan.

Đối với hành vi Cướp tài sản: Các bị cáo cố ý cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội tuy nhiên chưa gây ra hậu quả do bị hại chống trả quyết liệt nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình. Bị cáo Trần Ngọc H là người chủ mưu khởi xướng, trực tiếp chuẩn bị công cụ, phương tiện, rủ rê và phân công nhiệm vụ cho các bị cáo khác để thực hiện hành vi phạm tội, do đó bị cáo H giữ vai trò chính. Đối với bị cáo Phạm Ngọc Kh và Nguyễn Văn T tiếp nhận ý chí từ bị cáo H, tham gia với vai trò đồng phạm, thực hiện hành vi phạm tội tích cực nên khi lượng hình cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Kh và T.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, các bị cáo Phạm Ngọc Kh và Nguyễn Văn T còn phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 6 Điều 168 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Trần Ngọc H, xét thấy không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản có giá trị, mặt khác bị cáo còn phải bồi thường số tiền lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra, anh Nguyễn Văn Tr và chị Nguyễn Thị Ph không bị thương tích nên không có yêu cầu giám định về tỷ lệ thương tích và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường dân sự. Xét thấy, việc không yêu cầu bồi thường của anh Tr và chị Ph là tự nguyện, có căn cứ nên cần chấp nhận.

Công ty TNHH Vàng bạc Trk - Người đại diện theo pháp luật là bà Nguyễn Thị K yêu cầu bị cáo Trần Ngọc H phải hoàn trả toàn bộ tài sản đã trộm cắp vào ngày 23/10/2016 và ngày 25/5/2018 có tổng trị giá là 3.876.943.000đ, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại số tài sản đã thu giữ thu của Trần Ngọc H do trộm cắp của cửa hàng Vàng bạc Trk gồm: 01 chiếc vòng bằng hạt tròn và 11 chiếc vòng tay bằng kim loại màu trắng; 30 chiếc vòng cổ bằng kim loại màu trắng và 03 viên kim loại hình tròn màu vàng có lỗ; 01 khối kim loại màu vàng hình con cá có lỗ; 01 mặt dây chuyền hình vuông bằng kim loại màu vàng có gắn các viên đá không màu và màu xanh (thu của Nguyễn Văn T, do H trộm cắp của cửa hàng Vàng bạc Trk sau đó cho T) số tài sản trên có tổng giá trị 50 triệu đồng, đồng thời đề nghị trừ vào số tiền bị cáo H phải bồi thường số còn lại là 3.826.943.000đ, tại phiên tòa bị cáo H và T nhất trí với yêu cầu của người bị hại, xét yêu cầu trả lại tài sản của người bị hại là có căn cứ do đó cần chấp nhận sự thỏa thuận trên.

Ngoài ra gia đình bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường cho Công ty TNHH Vàng bạc Trk 1.900.000đ trị giá cánh cửa kính của cửa hàng bị vỡ, xét thỏa thuận trên là tự nguyện phù hợp với pháp luật cần chấp nhận.

Đối với số tiền 10.000.000đ bị cáo Nguyễn Văn T cầm cố chiếc xe máy BKS 29K1 - 2604 của gia đình vay của anh Nguyễn Thế Ng để góp tiền với bị cáo H mua các công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Việc làm này của bị cáo T, anh Ng không biết, không liên quan, hiện nay chiếc xe máy bị cơ quan điều tra thu giữ và anh Ng có đề nghị bị cáo T phải hoàn trả số tiền 10.000.000đ đã vay là có căn cứ, cần chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với chiếc xe ô tô có BKS 29A - 870.70 cùng các giấy tờ liên quan thu giữ của bị cáo Trần Ngọc H. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, xác định nguồn tiền để mua chiếc xe này là do bố đẻ của bị cáo H là ông Trần Ngọc H1 cho và ông H1 có ý kiến xin lại chiếc xe trên. Xét thấy, qua lời khai của ông H1 và bị cáo H thì ông H1 đã cho bị cáo H tiền để mua xe (tặng cho tài sản) bị cáo là người giao dịch mua xe và là người trực tiếp quản lý và sử dụng chiếc xe trên, nên xác định đây là tài sản riêng của bị cáo H, bị cáo đã sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc xe máy Dream có BKS 29K1- 2604 thu của bị cáo Nguyễn Văn T. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, bị cáo T đã cầm cố chiếc xe trên để lấy tiền thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy chiếc xe là phương tiện bị cáo T đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo Trần Ngọc H, 01 điện thoại thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T và 01 điện thoại di động Nokia thu cùng số tiền 12.710.000đ thu giữ của bị cáo Phạm Ngọc Kh, xác định là phương tiện các bị cáo sử dụng để liên lạc và sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc vòng tay bằng hạt tròn, 11 chiếc vòng tay bằng kim loại màu trắng và 30 chiếc vòng cổ bằng kim loại màu trắng thu giữ khi khám xét xe ô tô 29A - 870.70 của Trần Ngọc H và 03 viên kim loại màu vàng có lỗ, 01 khối kim loại màu vàng hình con cá có lỗ, 01 mặt dây chuyền hình vuông bằng kim loại màu vàng thu của Nguyễn Văn T (do H cho T), quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được đây là những đồ vật mà bị cáo Trần Ngọc H trộm cắp của cửa hàng Vàng bạc Trk giữa bị hại và bị cáo đã thỏa thuận giá trị số đồ vật trên là 50 triệu đồng, do đó cần trả lại cho Công ty TNHH Vàng bạc Trường ký, đại diện là bà Nguyễn Thị K.

- Đối với số tiền thu của bị cáo H là 5.210.000đ, thu của bị cáo T và 2.505.000đ, thu của bị cáo Kh và 01 nhẫn kim loại màu trắng, 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, 01 mặt dây chuyền hình chữ nhật màu vàng đen thu giữ của Trần Ngọc H. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe, 01 chiếc vòng màu đen thu giữ của bị cáo Trần Ngọc H, xét không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo H.

- Đối với 01 chứng minh nhân dân thu của bị cáo Nguyễn Văn T, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo T.

- Đối với 01 súng bắn điện, 02 cục đạn phóng điện, 01 bình xịt hơi cay là các công cụ hỗ trợ, do đó cần giao cho Công an tỉnh Sơn La tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với số giấy tờ, đồ vật còn lại xác định không có và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc H phạm 03 tội: Cướp tài sản, Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo Phạm Ngọc Kh và bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Cướp tài sản.

[1] Hình phạt:

[1.1] Căn cứ điểm d, h khoản 2 Điều 168; Điều 15; khoản 3 Điều 57; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Ngọc H **11 (mười một)** năm tù về tội Cướp tài sản.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 173; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Trần Ngọc H **16 (mười sáu)** năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Trần Ngọc H **06 (sáu)** năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt của ba tội là **30 (ba mươi)** năm tù.

- Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự: tổng hợp với hình phạt 16 tháng tù về tội Đánh bạc tại Bản án số 90/2018/HS-ST ngày 29/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ, buộc bị cáo Trần Ngọc H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **30 (ba mươi)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2018.

[1.2] Căn cứ điểm d, h khoản 2 khoản 6 Điều 168; Điều 15; khoản 3 Điều 57; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Kh **10 (mười)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2018.

Phạt tiền 20.000.000đ (*hai mươi triệu đồng*).

[1.3] Căn cứ điểm d khoản 2, khoản 6 Điều 168; Điều 15; khoản 3 Điều 57; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **08 (tám)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2018.

Phạt tiền 20.000.000đ (*hai mươi triệu đồng*).

[2] Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 589, 590 Bộ luật Dân sự:

- Chấp nhận bị hại Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Thị Ph không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường về sức khỏe.

- Buộc bị cáo Trần Ngọc H phải bồi thường cho công ty TNHH Vàng bạc Trk - đại diện là bà Nguyễn Thị K số tiền 3.826.943.000đ (Ba tỷ, tám trăm, hai mươi sáu triệu, chín trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

- Chấp nhận việc gia đình bị cáo Nguyễn Văn T do chị Nguyễn Thị Thu H3 đại diện đã bồi thường cho công ty TNHH Vàng bạc Trk - đại diện là bà Nguyễn Thị K số tiền 1.900.000đ (Một triệu, chín trăm nghìn đồng).

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải hoàn trả cho anh Nguyễn Thế Ng số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

[3] Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet, loại xe ô tô con, số loại Captiva màu sơn đen có gắn biển kiểm soát 29A - 870.70. xe có số máy Z24SED050758, số khung RLLCF26FD8H006005, kèm 01 lớp dự phòng trong cốp xe, xe không hoạt động được, xe đã qua sử dụng cùng các giấy tờ liên quan: 02 hợp đồng mua bán ô tô biển số 29A - 870.70, ghi ngày 18/02/2017, bản đồ; 01 Hóa đơn GTGT dịch vụ đăng kiểm xe ô tô BKS 29A - 870.70 đề ngày 15/01/2018, bản đồ; 01 phiếu thu ngày 14/2/2017 của Chợ ô tô thủ đô số 00077, bản đồ; 01 hợp đồng đặt cọc mua bán xe ô tô số 1402017/HĐDC ngày 14/02/2017, bản đồ; 01 phiếu thu ngày 18/2/2017 của Chợ ô tô thủ đô số 00080, bản đồ; 01 hợp đồng mua bán ô tô số 1802017 ngày 18/02/2017, bản đồ; 01 giấy biên nhận của Nguyễn Đức B lập ngày 16/5/2018, giấy viết tay; 01 giấy bán xe lập ngày 11/9/2018, giấy viết tay; 01 bản phô tô công chứng giấy chứng minh nhân dân Nguyễn Thị Lua; 01 bản phô tô giấy chứng minh nhân dân Ngô HH5 Uyên; 01 bản phô tô chứng thực giấy chứng nhận đăng ký kết hôn của Ngô HH5 Uyên và Nguyễn Thị Lua ngày 04/9/2007; 01 sổ khám bệnh và phiếu khám của Trần Ngọc H; 02 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số BB 180009049 và BB17 0000362; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 201021 do Công an TP H Nội cấp ngày 05/3/2014 có BKS 29A - 870.70 mang tên chủ xe Ngô HH5 Uyên; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ có số KC 4565640 do Bộ giao thông vận tải, Cục đăng kiểm Việt Nam cấp ngày 15/01/2018; 01 biên lai thu phí sử dụng đường bộ số 0001324 mang tên Ngô HH5 Uyên ngày 15/01/2018;

+ Số tiền 12.710.000đ trong tổng số 20.425.000đ đã được niêm phong trong 01 chiếc phong bì do Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Sơn La phát hành (thu giữ của bị cáo Phạm Ngọc Kh);

+ 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của Trần Ngọc H, trong đó: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng có ốp màu trắng, mặt sau điện thoại 2IMEI có số 353415/08/634875/5; 353416/08/634875/3, điện thoại đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu xanh, đen, mặt sau điện thoại có chữ MS-G950FD, 64GB, IMEI có số 358059/08/206846/5, 358060/08/206846/3, điện thoại bị sứt một cạnh trên màn hình, điện thoại đã qua sử dụng;

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen, mặt sau điện thoại có

chữ Sam Sung, 4G, điện thoại đã qua sử dụng (thu của Nguyễn Văn T);

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA Model 1280, vỏ màu xám, IMEI có 04 số cuối 332/9 kèm 01 sim trong máy, điện thoại đã qua sử dụng (thu giữ của Phạm Ngọc Kh);

+ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu DREAM màu sơn mặt chín, BKS 29K1 - 2604, xe có số khung C100M - Q01869, số máy C100ME - Q1869, xe không có gương, chìa khóa, rọ đựng hàng, xe đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Văn T);

- Trả cho Công ty TNHH Vàng bạc Trk - đại diện là bà Nguyễn Thị K: 01 chiếc vòng bằng hạt tròn và 11 chiếc vòng tay bằng kim loại màu trắng (thu trên xe ô tô 29A - 870.70) được niêm phong trong 01 chiếc phong bì do Công an tỉnh Sơn La phát hành; 30 chiếc vòng cổ bằng kim loại màu trắng (thu trên xe ô tô 29A - 870.70) được niêm phong trong 01 chiếc phong bì do Công an tỉnh Sơn La phát hành; 03 viên kim loại hình tròn màu vàng có lỗ, có tổng khối lượng 1,03 gam; 01 khối kim loại màu vàng hình con cá có lỗ có tổng khối lượng 1,07 gam; 01 mặt dây chuyền hình vuông bằng kim loại màu vàng có gắn các viên đá không màu và màu xanh, có tổng khối lượng 1,36 gam (thu của Nguyễn Văn T) được niêm phong trong 01 chiếc túi niêm phong của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an.

- Trả cho bị cáo Trần Ngọc H: 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Ngọc H, nhìn thấy rõ 05 số cuối 19066 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 01/8/2006 và 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Ngọc H, có số 250179005054 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 19/4/2017;

- Trả cho bị cáo Nguyễn Văn T: 01 giấy chứng minh nhân dân, số 131189805, mang tên Nguyễn Văn T, sinh ngày 20/10/1986 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 09/8/2017.

- *Tạm giữ để đảm bảo thi hành án:*

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng, vàng, mặt sau điện thoại IMEI có số 358371063761194, điện thoại đã qua sử dụng (thu giữ của Phạm Ngọc Kh);

+ Số tiền 7.715.000đ (trong tổng số 20.425.000đ) đã được niêm phong trong 01 chiếc phong bì do Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Sơn La phát hành, trong đó: của bị cáo Trần Ngọc H là 5.210.000đ, thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T là 2.505.000đ;

+ 01 nhẫn kim loại màu trắng gắn các viên đá màu đen và các viên đá không màu, 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng có khối lượng 12,75 gam, 01 mặt dây chuyền hình chữ nhật bằng kim loại màu vàng bọc viên đá hình chữ nhật màu đen và trên hình chữ nhật bằng kim loại này có gắn các viên đá không màu (thu của Trần Ngọc H); 01 chiếc vòng hạt màu đen (gồm 14 hạt tròn màu đen, 02 hạt tròn kim loại màu vàng, 01 hình con thú kim loại màu vàng (thu giữ khi khám xe ô tô BKS 29A - 870.70 của Trần Ngọc H).

- Giao cho Công an tỉnh Sơn La tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền: 01 súng bắn điện vỏ nhựa màu đen có số hiệu BFQ2002 30KV và 02 cục đạn phóng điện chưa sử dụng (thu giữ của Nguyễn Văn T) và 01 bình xịt hơi cay

màu đen (thu giữ của Phạm Ngọc Kh).

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 03 đoạn tuýp sắt (trong đó: 01 đoạn dài 63cm, đường kính 03cm; 01 đoạn dài 56cm, đường kính 2,5cm; 01 đoạn dài 58cm, đường kính 3,5cm) (thu tại hiện trường);

+ 02 vật nhựa màu đen: 01 vật hình chữ V kích thước 15 x 04 x 2,8cm; 01 vật nhựa hình chữ nhật màu đen KT (5 x 4 x 2,8)cm (thu tại hiện trường);

+ 02 đoạn dây kim loại màu đen một đầu gắn trụ bằng kim loại màu vàng dài 2,3cm, đường kính 0,3cm; 03 chiếc dép (trong đó 01 chiếc bên trái màu xanh KT 38 x 11cm; 01 đôi dép da màu đen KT 26 x 10cm; 56 viên bi kim loại (trong đó có 55 viên có đường kính 0,3cm; 01 viên có đường kính 0,5cm) (thu tại hiện trường);

+ 02 chiếc kính râm; 01 con dao nhọn dài 32cm, lưỡi kim loại dài 18cm, bản lưỡi rộng nhất 3,5cm cùng bao dao bằng vải màu đen; 01 con dao nhọn màu đen dài 32cm, lưỡi kim loại dài 20cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 05cm; 01 vỏ bao dao vải đen KT 33 x 7cm;

+ 03 mũ lưỡi trai (trong đó 01 mũ màu đen sao trắng; 02 mũ lưỡi trai màu đen), mũ; 01 ba lô rằn ri màu xanh, xám; 01 túi du lịch màu đỏ, xám; 02 bộ tóc giả màu đen, 02 bộ mặt nạ da người bằng cao su KT 28 x 24cm, phần yếm cổ dài 25cm (đều đã qua sử dụng, thu tại hiện trường);

+ 03 cuộn dây dù màu trắng, mỗi cuộn dài 6,4m, đường kính dây 0,5cm; 59 sợi lạt nhựa rút; 01 đôi găng tay len trắng; 01 cuộn băng dính, bản rộng 05cm; các mảnh kính vỡ đựng trong túi không niêm phong (thu tại hiện trường);

+ 01 chiếc ví giả da màu đen, đã qua sử dụng; 01 đôi găng tay vải màu trắng, cổ màu xanh (thu giữ của Trần Ngọc H);

+ 01 đôi găng tay bằng vải len màu xám; 01 chiếc sim điện thoại Viettel có dãy số 8984048841000339552 (thu giữ của Nguyễn Văn T);

+ 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen, mũ đã qua sử dụng; 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen có mã số 871072, bên trong có hộp tiếp đạn chứa 14 viên đạn kim loại hình tròn; 01 con dao găm dài 20cm, cán dao bằng kim loại 10cm; 01 đôi găng tay bằng len màu xanh; 01 khẩu trang màu xanh; 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu đen, áo đã qua sử dụng; 01 túi giả da màu đen, có dây đeo, túi đã qua sử dụng; 01 kính râm màu vàng, kính đã qua sử dụng; 01 đôi găng tay bằng len màu trắng (thu giữ của Phạm Ngọc Kh);

+ 5,420 gam ma túy, loại Ketamine cùng vỏ gói bao mẫu (thu giữ của Trần Ngọc H) được niêm phong trong 01 chiếc phong bì do Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát phát hành;

+ 01 chiếc túi giả da màu đen, túi đã qua sử dụng; 01 hộp nhựa có nhãn hiệu Xyliton; 01 cục nhựa màu đen KT (3,9 x 4,7 x 2,3)cm; 01 tờ giấy A5, một mặt trắng, một mặt có chữ được gấp làm 8 lần; 05 chai nhựa màu trắng, bên trong chứa chất lỏng màu trắng (trong đó 03 chai có nhãn hiệu “AVINAA 3A”; 02 chai có nhãn hiệu AQUAFINA có cùng dung tích 500ml; 01 lọ nhựa màu

trắng có kích thước cao 22,5cm x đường kính 05cm, bên trong có dịch nước; 01 túi khăn ướt y tế nhãn hiệu “Hồng Phúc”; 01 túi nilon nhãn hiệu watersilk màu hồng; 01 mảnh nhựa màu vàng KT 3,4 x 2,4 x 0,1cm; 01 hộp giấy màu đỏ bên ngoài ghi "tinh dầu quế Bé Thơ" bên trong có một lọ thủy tinh chứa dịch màu nâu đỏ;

+ 01 dây thắt lưng màu đen, đã qua sử dụng; 01 chiếc tất màu xám đen; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu “555” màu xanh, trắng, bên trong có thuốc chưa sử dụng; 01 đôi giày màu xanh, đế màu trắng nhãn hiệu “louisvuiton” đã qua sử dụng, KT mỗi chiếc 29 x 9 x 11cm; 01 bấm móng tay bằng kim loại KT 7,7 x 1,2cm; 01 quần vải bò màu trắng bạc KT dài 103cm; cặp quần có chiều dài 46cm, đai quần có thắt lưng màu nâu; 01 quần vải màu nâu, cặp chun có chiều dài 93 x 64 x 32cm; 01 áo phông cộc tay màu đen nhãn hiệu “dolcegabana”, KT 72 x 49cm; 01 mặt nạ bằng cao su trùm kín đầu có dòng chữ RealMaskMaster, mặt nạ KT 47 x 25 x 03cm;

+ 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Duy Cường, có số 250106000305 do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 20/02/2013; 01 thẻ ngân hàng VietComBank mang tên Tran Ngoc Ha có số 9704366812808909018; 01 giấy thông hành xuất nhập cảnh mang tên Trần Ngọc H, có số 0598725; 01 chiếc chìa khóa KT 7,8 x 3,3 x 0,5cm; 01 chiếc bút chì màu bạc có chiều dài 17,5cm; 01 chiếc kéo có tay cầm bằng nhựa màu đỏ KT 16 x 5,5 x 0,5cm; 02 giấy đảm bảo vàng của Trung tâm đá quý Nam Thành; 01 ví giả da màu nâu; 01 sổ có bìa màu đen KT 10,5 x 7 x 0,8cm; 01 hộp bánh hiệu Custas trọng lượng 329g; 01 đôi giày thể thao màu xanh hiệu Adidas cỡ 41; 01 quần lót nam màu trắng, sọc đen, nhãn hiệu Fukanglai KT 34 x 28cm; 01 cuộn giấy đề can một mặt trắng, một mặt đen KT 62 x 11cm; 01 áo sơ mi dài tay có cổ màu trắng nhãn hiệu ACAOLA, áo đã qua sử dụng; 01 kim cộng lực KT 46 x 10 x 2,5cm; 01 cuộn băng dính trắng

(Thu giữ khi khám xe của Trần Ngọc H).

+ 01(một) túi giấy nhãn hiệu “Danisa” đã qua sử dụng, KT 30 x 28 x 12cm; 02 túi nilon màu đỏ; 02 miếng dán đề can nền trắng có chữ số màu đen 26A - 84037 (một miếng có kích thước 27 x 19cm, một miếng có kích thước 46 x 13cm); 01 đôi găng tay màu đen đựng trong túi bóng KT 17 x 11cm; 03 mũ len trùm đầu (trong đó: 02 chiếc màu đen; 01 chiếc màu ghi), mũ đã qua sử dụng; 01 búi tóc giả đựng trong túi KT 30 x 18cm; 01 đôi dép nhựa màu đen nhãn hiệu Polite - ART cỡ 38; 01 cục nhựa màu đen nối với hai dây, đoạn cuối hai dây nối với hai kim nhọn bằng kim loại màu đồng; 01 đồng hồ nhãn hiệu Paniel walington, dây da màu nâu KT 16 x 4 x 1,2cm, mặt sau đồng hồ có số 01080190419, đồng hồ không hoạt động được, đồng hồ đã qua sử dụng; 03 dây sặc màu đen KT 22 x 2,4 x 1,4cm; 01 mảnh nhựa màu vàng KT 3,4 x 2,4 x 0,1cm; 01 túi nilon màu đỏ KT 41 x 29 x 2 cm;

+ 01 sổ hộ khẩu (bản phô tô) số 240214643 của Ngô Thành Lâm; 01 sổ khám bệnh và phiếu khám mang tên Trần Ngọc H; 06 mảnh giấy trên giấy có các ký tự chữ và số; 03 chiếc bật lửa ga (trong đó: 01 chiếc màu tím, vàng, trắng KT 7,5 x 2 x 1,2cm; 01 chiếc màu trắng KT 7,5 x 02 x 0,8cm; 01 bật lửa màu vàng KT 7,5 x 02 x 0,8cm);

+ 01 chiếc quần dài bằng vải màu đen; 01 chiếc áo sơ mi dài tay bằng vải,

nền màu trắng, kẻ ca rô màu xanh phía trong cổ áo có gắn mác màu đen nhãn hiệu "TQQ", cỡ 42 (đều đã qua sử dụng, tạm giữ của Trần Ngọc Hà);

+ 01 chiếc quần sóc màu xám tro, hai bên quần có dòng chữ NWKD màu xanh và 03 dòng kẻ dọc xanh; 01 chiếc áo sơ mi dài tay bằng vải màu đen cỡ XXL, trên áo có nhiều hoa văn màu đen, cúc nhựa màu đen (đều đã qua sử dụng, tạm giữ của Nguyễn Văn Tiến);

+ 01 chiếc quần sóc bằng vải thô, cạp bằng chun, quần có hoa văn kiểu rằn ri màu đen và màu xám, trong mép cạp quần phía sau có gắn mác nhãn hiệu "X.CHAOWEI" cỡ XXL; 01 đôi giày thể thao màu đen, đế màu trắng, trên thân giày có ghi nhãn hiệu "NIKE" (đều đã qua sử dụng, tạm giữ của Phạm Ngọc Khánh);

+ 01 đôi găng tay vải màu trắng đỏ thu khi khám xét chỗ ở của Trần Ngọc Hà; 01 kim cộng lực màu xanh lá cây, chuôi bọc cao su màu đen; dài 36cm, phần tay cộng dài 26cm, phần lưỡi dài 10cm, kim đã qua sử dụng; 01 khung sắt có 02 nan sắt dạng hình hộp, mỗi nan KT 51cm x 18cm; 01 đoạn kim loại sơn phủ màu đỏ trắng dạng hình hộp dài 03cm, có cạnh KT 1,1cm x 1,1cm; 01 đoạn kim loại sơn phủ màu đỏ trắng dạng hình hộp dài 7,3cm, có cạnh KT 1,1cm x 1,1cm; 03 đoạn cây thu khi khám nghiệm hiện trường; 01 gói giấy bên ngoài ghi "Vỏ thu trên thân sấu cách mặt đất 85cm, bên trong là vụn vỏ cây"; 01 gói giấy bên ngoài ghi "Bột bụi thu trên thân cây sấu cách mặt đất 145cm, bên trong có các hạt bụi màu đen";

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

- Buộc bị cáo Trần Ngọc H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 108.538.860đ (làm tròn 108.539.000đ) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Buộc bị cáo Phạm Ngọc Kh phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

“Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất do ngân hàng nhà nước qui định, tương ứng với thời gian chưa thi hành án của khoản tiền chưa thi hành xong.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại H Nội;
- VKSND cấp cao tại H Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- PC02-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Các bị cáo; LS; NLQ
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Huy Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân

**Thẩm phán
Chủ tọa phiên tòa**

Đinh Huy Hiệp